
Bản án số: 120/2017/HSST

Ngày: 14/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Cầu**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Minh Tân**.

2. Bà **Lê Thị Thanh Vân**.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Quang Dũng** -
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải
Dương tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tường**- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải
Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2017/HSST
ngày 28 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo **NGUYỄN THẠCH H** (tên gọi khác là
M), sinh năm 1975. Trú tại: số 75 Đại Lộ H, phường N, thành phố H, tỉnh Hải
Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông:
Ông Nguyễn Văn Đ và con bà Phạm Thị H.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 13/02/2017, chuyển tạm giam từ ngày
15/02/2017 đến nay tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có
mặt tại phiên tòa.

Nội dung vụ án:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại
phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

1 Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 7 giờ 30 sáng ngày 13/02/2017, Nguyễn Thạch H đến phòng
trọ số 5 ngõ 116 Đường N, khu 15, phường B, Thành phố Hải Dương chơi với
Tuấn là chồng chị Hoàng Thị N, rồi lên gác xép nằm ngủ một lúc, khoảng 9
giờ 15 phút khi đang ở trong phòng chị N đưa cho H 300.000 đồng và nói
Thằng T nhờ mua ma túy, H đồng ý, nhận tiền đi ra cửa phòng thì có gặp T,
hiểu ý, H đi ra khu vực đường tàu giao với đường Ngô Quyền thuộc phường

C, Thành phố Hải Dương mua được 01 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ rồi mang về phòng trọ của N, lúc đó khoảng 9 giờ 50 phút cùng ngày, tại cửa phòng trọ khi H đang giao 01 gói ma túy cho T thì bị Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang thu giữ trên tay trái của T 01 gói nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ trong túi áo khoác của H đang mặc số tiền 100.000 đồng.

Phạm Văn T đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố Hải Dương không xác định được nơi cư trú của T.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa:

Bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thạch H đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

2. Các vấn đề khác:

Tại kết luận giám định số 664/C54(TT2) ngày 13/3/2017 của Viện Khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: *“Tinh thể màu trắng trong gói nilon gửi giám định có Methamphetamine trọng lượng là 0,249gam. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”* vật chứng hoàn lại sau giám định là 0,185g Methamphetamine được lưu giữ tại cơ quan Thi hành án và số tiền 100.000 đồng thu của T được gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 96/ VKS-HS ngày 25/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thạch H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự. Điểm a,c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thạch H 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/2/2017

Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,185g Methamphetamine hoàn lại sau giám định và tịch thu sung quỹ nhà nước 100.000đ của bị cáo H.

Về án phí: Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của VKS, Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy đã vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an TP Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP Hải Dương trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể:

Khoảng 9 giờ 50 phút ngày 13/02/2017, tại trước cửa phòng trọ số 5 ngõ 116 Đường N, khu 15 phường B, thành phố H, Nguyễn Thạch H đang bán trái phép 0,249 gam Methamphetamine cho Phạm Văn T thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất Ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 của BLHS, bị cáo là người có nhân thân không tốt nên cần có mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nguyên nhân xuất phát từ động cơ vụ lợi, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

Hình phạt bổ sung:

Theo các tài liệu và chứng cứ thể hiện bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đối với 0,185g Methamphetamine và bao gói hoàn lại sau giám định trong bì thư số 664/CT54(TT2) của Viện Khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát là vật cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy; số tiền 100.000 đồng được gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà Nước theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 41; Bộ luật Hình sự và Điểm a,c,d khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Các vấn đề khác:

Hành vi của chị Hoàng Thị N nhận 300.000 đồng của Phạm Văn T đưa cho bị cáo H đi mua ma túy về cho T là có dấu hiệu đồng phạm, Tòa án TP Hải Dương đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát yêu cầu điều tra bổ sung theo Quyết định số 04/QĐ ngày 22/6/2017. Tuy nhiên Viện kiểm sát thành phố Hải Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thạch H, không xem xét đối với hành vi của chị N theo công văn số 162/CV ngày 27/6/2017 chuyển hồ sơ và đề nghị Tòa án tiếp tục giải quyết. Căn cứ Điều 179 BLTổ tụng Hình sự, Tòa án giải quyết vụ án theo quy định về giới hạn xét xử và không xem xét hành vi của chị N trong vụ án này.

Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí theo qui định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Toà án.

Bởi lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thạch H phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thạch H 28 (Hai mươi tám) tháng tù tính từ ngày 13/2/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 41; Bộ luật hình sự. Điểm a, c,d khoản 2 Điều 76 BLTổ tụng Hình sự:

- Tịch thu để hủy: 0,185g Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định trong bì thư số 664/CT54(TT2), có dấu niêm phong của Viện Khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 100.000 đồng là khoản tiền thu của bị cáo H (số tiền được gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương).

Vật chứng đã được bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương theo biên bản bàn giao giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an thành phố Hải Dương.

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Luật số 97 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND T.P Hải Dương;
- Công an T.P Hải Dương;
- Trại tam giam Kim Chi.
- Chi cục THADS T.P Hải Dương ;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Cầu